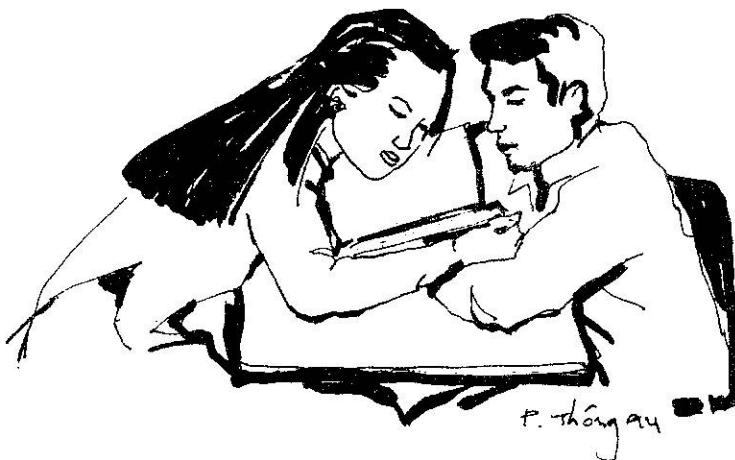


THƯƠNG CHỒNG

• TRÀM CÀ MÂU

Thân tặng anh chị Ba
Các nam AHCC còn độc thân,
xin đừng đọc bài này.



Ông Ba thường nói đùa rằng, ông đang bị tù chung thân mà cái tù không ai khác hơn là bà Ba. Bà quản lý tất cả sinh hoạt mỗi ngày của ông Ba. Từ đi đứng, ăn mặc, giải trí và nghỉ ngơi. Không có việc gì mà bà không can thiệp vào. May thay, bà Ba không làm chung một sở. Bà Ba thì dường như cảm thấy cái thiên chức tự nhiên của mình là chăm sóc cho ông từng li, từng tí, như chăm em bé sơ sinh.

Buổi chiều đi làm về, mới đậu xe vào gara, bà đã vội vã chạy vào phòng khách nhắc ông Ba trong khi ông đang nghe tin tức “Này, anh đi tắm đi chứ. Nhớ đừng gội đầu bằng xà phòng tắm. Rụng tóc nhiều lắm”. Rồi bà mở hộp trái cây khô, đưa cho ông hai trái mận, bảo ông ăn trước khi đi tắm. Ăn mận cho sinh hoạt ruột già được thông, tránh táo bón. Bà còn dặn thêm “Nhớ vận nước cho đủ ấm nghe, đừng để nước lạnh quá mà cảm mạo”. Rồi bà vào phòng tắm trước, kiểm soát xà phòng, khăn tắm, thuốc gội đầu, bà còn mở thêm sưởi điện cho phòng tắm ấm hơn, lấy sẵn

áo quần lót mặc sẵn trên giá cho ông Ba. Bà hối ông đi tắm thêm hai ba lần nữa, mà ông Ba vẫn ngồi im, gắng xem cho hết phần tin tức quan trọng buổi chiều. Đôi khi bị vợ thúc dục quá, ông lén nhìn bà, rồi rời ghế dài mà mặt còn ngoảnh lại nhìn màn ảnh T.V. tiếc rẻ. Những lúc ông xem đấu bóng rổ, đang hồi gay cấn, thì dù đã đến cửa phòng tắm, mà ông còn đứng lại nán ná, xem trái banh có lọt lỗ không. Bà thì nhìn ông mà cười: “Anh thật lạ. Đã lớn rồi mà chiều nào cũng nhắc năm bảy bận mới chịu đi tắm. Không có em, thì chắc anh xuân thu nhị kỳ tắm rửa chắc”. Ông Ba chỉ cười và trêu bà “Anh nhớ năm ngoái đã tắm rồi mà! Tắm gì mà tắm mãi, thịt da nó hao mòn hết, còn gì là thân xác!”. Rồi ông vào phòng tắm, mở nước chảy ào ào trên thân thể. Thường mở vòi thì nước ấm thoát ra ngay, vì bà Ba đã xả trước phần nước nguội nằm trong ống. Ông Ba vừa nhảy nhót vung vẩy tay chân dưới vòi nước, vừa hát theo điệu nhạc vang vang từ máy phát nhạc, mà bà Ba đã mở sẵn, và chọn những băng nhạc ông thường ưa thích. Tắm xong thì sẵn có khăn và áo quần lót mang trên mắc áo, ông Ba mặc vào mà không hề thắc mắc, không hề nghĩ đến cái chu đáo và chăm sóc của vợ. Ông xem như chuyện đương nhiên, và chưa bao giờ ông mang sẵn cái khăn cho vợ tắm, mang bộ áo quần cho vợ mặc sau khi tắm song. Trong khi ông tắm, thì bà Ba đã xuống bếp, cắt nấu, chuẩn bị cho bữa ăn tối. Tắm xong, ông Ba xuống bếp cho bà luồn tay vào mái tóc ông, để kiểm soát xem đã sấy khô chưa, vì theo bà để tóc ướt sau này đau đầu thống. Ông Ba hỏi vợ: “Này em ơi, em có cần anh giúp việc gì không?”. Ông hỏi cho có lệ, hỏi cho vợ vui lòng, chứ ông đã thuộc lìu câu trả lời của vợ mỗi ngày: “Thôi, anh đã tắm sạch sẽ rồi, đừng dây bẩn vào người. Để em làm một mình cho mau, Anh xem tiếp tin tức thể thao đi”. Nói xong, bà liếc nhìn ông âu yếm, thấy cái hồn hở của ông, mà bà vui. Thỉnh thoảng từ bếp bà chạy lên, đút cho ông một miếng thức ăn đang nấu, yêu cầu ông thử xem ăn có “vừa miệng” hay không. Khi nào ông cũng nói: “Em nấu ăn là nhất rồi. Em thử thấy ngon là anh ăn ngon, anh đâu cần thử?”. Bà cười vui vẻ: “Em nấu cho anh ăn, thì phải vừa miệng anh mới được” Chưa bao giờ ông Ba cho ý kiến là hơi ngọt, hơi mặn, hay thiếu cay, ... Câu trả lời cố hữu là “Ngon lắm rồi”.

Vừa lăm rồi”

Bà Ba lại hý hửng xuống bếp nấu tiếp. Bà Ba biết chồng thích ăn tỏi, cho tỏi nhiều vào món ăn. Ông Ba tiếp tục xem truyền hình, tin tức. Đôi khi ông cũng muốn dọn bàn, soạn chén đĩa giúp bà, nhưng không dám làm, sợ bà không vừa ý. Nhiều lần ông nghe bà cằn dặn: “Để em làm, em biết hôm nay cái gì cần, cái gì không, anh dọn tùng lum ra đầy bàn, mà không xài tối, cái cần thì không có”. Ông cũng hiểu bà ngâm để cho ông có thời giờ nhiều hơn mà nghe tin tức.

Nấu cơm xong, dọn ra bàn, bà bật đèn vàng, và quay cái máy truyền hình, hướng về bàn ăn, để cho ông vừa ăn vừa xem. Trong bữa ăn, ngày nào bà cũng ân cần nhắc nhở ông ăn món này, món kia. Đại khái như “Anh ăn tôm đi, tôm tươi và dòn, ngon lắm.” Ông mới thò đưa vào đĩa tôm, chưa kịp gấp thì đã nghe tiếp: “Thịt này ninh mềm và bùi lắm, anh ăn khúc thịt này này” Ông rời đưa từ đĩa tôm chuyển qua đĩa thịt, mới gấp lên chưa kịp cắn, thì bà lại nói “Anh ăn canh đi, canh mùng tơi mát rượi”. Vừa cầm muỗng lên thì bà chỉ đĩa rau: “Anh phải ăn rau nhiều nhiều, cho có chất xơ, tốt cho sức khoẻ.” Bà dục ông gấp rau. Khi chén ông đã có cả tôm, thịt, canh, rau lẫn lộn, ông bắt đầu thanh toán, thì bà dục ông gấp thêm. Ông thường trêu bà: “Anh tiếc không có đủ 8 cánh tay và 4 cái miệng, để ăn nhiều cho em vui”. Hồi xưa khi mới cưới, thì ông hơi bức mình vì ăn chưa hết món này bà đã dục ăn món khác, sau nhiều năm chung sống, ông biết ý bà, bà bảo gấp thì ông gấp cho vợ vui lòng. Trong lúc ăn, bà để dành miếng ngon gấp bỏ vào chén ông, ông bỏ lại vào chén bà, đẩy qua đưa lại, rồi bà làm mặt giận, ông mới chịu ăn. Biết vợ thương, ông thường gấp thức ăn bỏ vào chén bà và nói “miếng này dở lắm, em ăn giúp anh, anh không muốn ăn phải miếng dở”. Bà âu yếm nhìn ông và mỉm cười, như thầm bảo “Anh không gạt nổi em đâu! Em biết hết”. Mỗi lần ăn cá, bà ân cần nhắc nhở: “Khéo hóc xương nghe anh, anh ăn phần hông con cá nhiều thịt hơn, đừng ăn phần kia”. Mấy mươi năm nay, có bao giờ ông hóc xương đâu, thế mà bà vẫn nhắc nhở. Gần cuối bữa ăn, bà thường ép ông ăn thêm nửa chén, một phần tư chén, hoặc húp thêm vài muỗng canh, vài muỗng nước rau. Biết ý vợ, ông Ba thường để dành trống một góc dạ dày, mà làm vừa lòng bà.

Ông cũng biết sau bữa cơm còn phải ăn thêm trái cây hoặc bánh ngọt tráng miệng, phải để dành dạ dày cho những thứ này nữa. Bà Ba thường cắt gọt trái cây (ép ông ăn) không ăn không được. Nhiều lúc cơm ngon, lở ăn no cành bụng, ông Ba cầm các thứ trái cây bà ép ăn, giả vờ đi ra sau bếp, gói lại cất vào tủ lạnh. Ông không có quyền nói là no quá rồi. No cũng ráng mà ăn. Nhiều lúc bà ép ông ăn no quá, bao tử không chịu nổi sức ém, phải bài tiết gấp. Sau khi xả xong, ông nói đùa với vợ: “Này em! của Caesar đã trả lại cho Caesar rồi! Phí mất một bữa ăn.” Thế là bà vội vã đi lấy dầu nóng thoa vào rốn ông, bắt ông mang vớ vào, dù trời nóng hay lạnh, không cần biết. Bà nhắc nhở: “Anh không được khoẻ, tối nay phải đi ngủ sớm đi, đừng xem truyền hình nữa”. Rồi bà nấu nước gừng, bắt ông uống nóng để dần cơn đau bụng. Ông có nói là hết đau rồi, bà cũng không tin, cứ lo lắng mãi. Sau mỗi bữa ăn, ông Ba nói với vợ: “Em có cho anh cái hân hạnh hôm nay được dọn dẹp chén đũa và rửa bát không”. Bà Ba gạt phắt đi như mọi hôm: “Không được đâu. Việc này của em. Anh rửa chén rồi sắp xếp lung tung, đến khi cần, em không biết đâu mà tìm”. Thực sự, ông Ba thấy áy náy, muốn giúp vợ một tay, nhưng bà vợ không chịu, vì thương chồng, việc gì không làm được bà mới nhờ đến ông.

Mỗi đêm, ông Ba thường ưa đọc sách, nhưng bà thường thúc dục ông đi ngủ sớm, đừng thức khuya hại sức khoẻ. Chín giờ là phải đi ngủ, không được quá giới hạn đó. Ông thường nói với bà: “Người xưa còn thấp duốc đi chơi, mình ngủ sớm quá uổng đời”. Rồi ông đi ngủ. Bà Ba đưa thêm áo ấm cho ông mang, bắt ông đi vớ, đội nón, vì ngại khuya trời chuyển lạnh. Nhiều khi trời nóng đầu hôm ông không chịu nổi, nhưng cũng rán mang vớ đội nón. Chờ bà ngủ xong, ông Ba nhẹ nhàng cởi bỏ các thứ vướng víu đó. Nhưng có đêm bà thức dậy, kiểm soát mền gối, bà lại mang vớ và đội nón vào cho ông. Ông Ba thường bảo bà: “Em ạ, mình đang ở California vào mùa Xuân, chứ không phải ở Alaska vào mùa tuyết”. Bà hiểu ý, nhưng nói nhỏ: “Thà chịu nóng một chút, nhưng chắc ăn, khỏi sợ cảm lạnh ban đêm.” Trước khi ngủ, bà Ba ép ông uống vitamin và vài viên thuốc bổ. Bà đứng canh cho đến khi ông uống xong mới chịu đi, vì có lần bà tìm được thuốc bổ nằm ngắn

ngang trong sọt rác. Ông Ba cầm cho bà vui lòng rồi vất bỏ. Mỗi khi pha nước cho ông Ba, bà cũng thử xem độ nóng đến đâu. Khi nước khá nóng, bà thường dặn dò: “Nước nóng lắm, coi chừng phỏng lưỡi”. Những lúc đó thì ông Ba làm như sắp uống hết ly nước nóng tức thì, làm bà Ba sợ hãi la oí ới. Dù biết là ông Ba đùa, nhưng bà cũng hốt hoảng, sợ hãi. Rồi ông Ba nhăn răng cười, mà bà Ba thì quay mặt bỏ đi. Những khi xuống phố, bà thấy áo quần đẹp, mua cho chồng liền. Bà biết kích thước, tần số của áo quần ông, từ áo lót, quần lót, cho đến áo tay dài, tay ngắn, vòng lưng, vòng mông, mà chính ông Ba cũng không biết mình phải mua áo quần số nào. Áo quần của ông Ba đều do bà mua sắm. Nhiều lúc ông Ba thấy vợ mua cái áo loè loẹt quá, bảo bà: “Này em, không biết ở vùng này có ai lập gánh cải lương không, để anh xin gia nhập. Sẵn có cái áo này, khỏi may mặc tốn kém”. Bị chồng trêu ghẹo, nhưng bà Ba vẫn không giận hờn, chỉ nói nho nhỏ: “Anh không thích màu áo đó thì thôi, em sẽ đem đổi lại”.

Thường thường ông Ba lái xe đưa vợ đi xuống phố, bà ngồi bên cạnh mà canh xe chung quanh, nhìn trước, nhìn hai bên, nhìn kiếng chiếu hậu và báo cho ông Ba biết tình trạng xe cộ trên đường: “Coi chừng chiếc xe bên phải, nó chạy sát quá” hoặc “Chậm lại chút đi, cái xe đằng trước xem lặng quạng như say rượu” hay là “Anh phải nhường cho xe kia chứ! Tranh nhau làm gì”. Ông Ba thường bảo: “Anh thì lái xe, mà em thì lái anh. Lên xe, em ngồi nghỉ ngoi, nghe nhạc, đọc báo cho khoẻ, việc lái xe thì để anh lo”. Nhưng bà Ba luôn luôn muốn chia sẻ với chồng. Mỗi lần đi đâu xa, đến đâu thì chuyển xa lộ và đi bao nhiêu dặm thì phải ra khỏi xa lộ bằng đường vòng hay đường chéo, đi thêm bao nhiêu ngã tư, trước khi queo thì có đường tên gì. Ông Ba cứ cầm tay lái, theo lời bà mà đi. Khi thì bà bảo queo mặt giữ lẩn đi bên trái, khi thì queo trái giữ lẩn đi bên mặt, đến bao nhiêu ngã tư nữa thì queo ... Ông cứ làm theo lời bà, và thành thói quen, không bao giờ xem bản đồ trước khi đi đâu xa. Những khi bà chỉ sai đường, đi quanh co mà tìm không ra, thì ông nhẹ nhàng an ủi: “Có sao đâu, mình cứ xem như đi chơi, đi cho biết đó biết đây. Lạc thì đi lại, gấp gáp chết chóc gì mà lo”. Những khi đi bộ băng qua đường, bà hốt hoảng nhìn quanh và nhắc nhở ông “Coi

chừng xe đó nghe, nhiều người lái xe ẩu lầm” hoặc “Anh không biết chi luật đi đường cả!”

Câu nói đó thường làm ông Ba mỉm cười, vì chính ông là kỹ sư lưu thông phụ trách an toàn cho xe cộ di chuyển trong thành phố nhà. Những khi ngồi chờ bà Ba đi rảo trong các khu chợ lớn, trước khi đi, bà nhắc nhở: “Ngồi đó nha anh đừng đi đâu gặp xe cộ nguy hiểm lắm.” Ông Ba ngồi đọc báo rồi lảng vắng đến các tiệm đồ điện xem chơi. Ông có thể chờ bà hàng hai ba giờ để bà đi rảo xem hàng hoá, nhưng để bà chờ năm mười phút, thì bà hốt hoảng lên như gà mắc đẻ, chạy quanh tìm ông. Khi tìm gặp thì bà lớn tiếng và giận hờn: “Anh làm em sợ muối chết. Tưởng đâu chúng nó bắt cóc hoặc giết chết anh rồi. Đi đâu mà không cho em biết”. Rồi bà làm mặt giận. Ông Ba biết rằng, vì thương ông mà bà có thái độ đó, chứ không phải bà độc tài, khó tính. Ông thường trả lời: “Ai mà bắt cóc anh làm gì? Ai giết anh làm gì? Quý báu chi anh mà bắt cóc. Em làm anh tưởng mình là nhân vật quan trọng”.

Những khi đi ăn tiệc, tham dự đám cưới, dù đã được ông dặn trước, bà Ba vẫn quen lối như ở nhà, cứ gấp món ngon vào chén ông, hoặc: “Anh ăn món này đi, anh ăn món kia đi ...” Những lúc đó thì ông Ba đưa mắt kín đáo ra dấu cho bà, hoặc đá chân bà dưới gầm bàn. Bà chỉ cười. Những lúc này ông Ba thấy thương vợ vô cùng, vì bà luôn luôn nghĩ đến ông, chăm sóc ông. Trong mùa hè, ông Ba thường đi đánh banh với bạn mỗi sáng chủ nhật. Thấy ông Ba xuất hiện là bạn bè nhao nhao lên “Thế thì hôm nay chúng tôi được ăn uống gì đây?” Bởi họ biết rằng khoảng gần trưa, bà Ba sẽ lể mě bụng đến bánh trái và nước ngọt cho ông Ba và bạn bè. Bà thường nói: “Đánh banh vừa vừa thôi. Đừng dang nắng quá mà bệnh. Các anh ăn đi cho có sức mà đập banh”. Cái chu đáo của bà Ba làm bạn bè trêu chọc ông, và cũng có đôi người tỏ ra ganh tị vì không có được bà vợ chu đáo như bà Ba. Bà Ba thường gác ra ngoài tai những lời khích bác của các bà khác. Có bà thường nói “Mấy chả làm biếng lắm, lười chảy mỡ ra, chỉ có ham chơi và ham nhậu, không giúp đỡ chi cho vợ con cả. Đi làm về là thôi. Chúng mình cũng đi làm chứ. Bất công”. Bà Ba chỉ nhẹ nhàng trả lời: “Thương chồng thì có mất gì đâu? Làm được gì cho chồng là em thấy sướng trong lòng, thấy vui

và yêu đời hơn. Tình thương cho đi, không bao giờ mất mát cả". Mỗi buổi sáng mùa đông, khi ngoài trời rét mướt, ông Ba muốn nấn ná ngủ nướng thêm vài phút. Bà Ba vuốt ve dỗ dành: "Đây đi anh, đừng để đi muộn rồi hấp tấp, lái xe nguy hiểm lắm. Tôi nghiệp quá! Anh buồn ngủ lắm hả? Để em pha cà phê cho anh nghe." Bà nhắc đến lần thứ ba, thứ tư, ông mới uể oải dậy.

Trong lúc ông Ba làm vệ sinh buổi sáng, thì bà đang chuẩn bị điểm tâm cho ông. Pha cà phê loại áp suất, mùi thơm nồng toả khắp nhà, màu cà phê đen xám quanh đặc. Bà biết chồng rất thích cà phê áp suất này. Bà thường lùng tìm cho ra loại cà phê ngon nhất, đắt nhất cho ông dùng. Bà tuy không biết uống cà phê mà lại rành rẽ tất cả loại ngon loại dở. Khi ông ngồi vào bàn, là sẵn dĩa thịt nguội, thịt mỡ chiên, bánh mì dòn nóng hổi, vài lát bơ mặn, thêm một ly nước cam vắt. Bà hối ông ăn món này, món kia ríu rít. Rồi bà chạy vào phòng tắm, lấy cái lược, yêu cầu ông chải tóc lại, vì có mấy sợi chỏng lên trời. Bà bôi kem dưỡng da lên má ông, vì thấy da tróc đóng vẩy. Thường thì ông dấy nẩy la lên "Thôi thôi, anh đâu phải đĩ ngựa mà bôi kem dưỡng da của đàn bà! Em tha cho anh đi". Cái hộp ăn trưa của ông Ba to kềnh càng và nặng trĩu, bà đã chất sẵn cơm, thức ăn, bánh ngọt, trái cây cắt sẵn, rau ráng, các loại bánh kẹo mặn ngọt, chai sữa nhỏ, bình thủy đựng cà phê, trà, ..., và có cả mấy cái chai nhỏ chứa thuốc đau đầu, thuốc đau bụng cùng vài tấm băng dán cấp cứu. Ông Ba thường ví là mình đi picnic mang thức ăn cho toàn gia đình. Đôi khi xách nặng quá, ông nói nho nhỏ: "Thôi, vợ thương thì ráng mà chịu, chứ sao bây giờ?" Tất nhiên, buổi trưa ông khó mà thanh toán cho hết các thức ăn bà bối, ông phải nhờ bạn bè và quang đi, để buổi chiều bà khỏi thắc mắc và buồn lo vì chồng không ăn hết, e sắp bệnh.

Ông Ba thường hay nói với hai đứa con trai rằng: "Bố biết sau này đời sống gia đình của các con khó có hạnh phúc, vì các con khó tìm ra được một người vợ có đức hạnh như mẹ. Mà các con cứ so sánh và đem mẹ ra làm tiêu chuẩn, thì sẽ đau đớn và thất vọng. Có lẽ kiếp trước bố đã tu gầm thành chánh quã cho nên mới được cơ duyên kết nghĩa cùng mẹ. Nhưng trên đời này thì cũng không thiếu chi người đức hạnh như mẹ con, nhất là đàn bà Á Đông".



Một toa thuốc của vua Minh-Mạng

• PHẠM NGUYÊN HANH SƯU-TÂM

Trong bốn vị vua đầu triều Nguyễn, ngoại trừ vua Tự-Đức vô-hậu phải nuôi con nuôi để nối dõi, các vua Gia-Long, Minh-Mạng và Thiệu-Trị đều có rất nhiều con. Vua Minh-Mạng nổi tiếng nhất vì có đến hơn 140 người con, có lẽ vì quá đông con nên nhà vua phải đặt một bài thơ tên đậm để phân biệt các thế hệ con, cháu, chất,...

Tương truyền, vua Minh-Mạng có một vị ngự-y thông-thái đã bỏ công nghiên-cứu và soạn riêng cho nhà vua một số toa thuốc bổ. Nổi tiếng nhất là hai toa cường-dương đại bổ được biết đến dưới tên rất độc-đáo: **Nhất Dạ Ngũ Giao** và **Nhất Dạ Lục Giao Sinh Ngũ Tử**. Một toa thuốc khác, tuy ít được biết bằng hai toa trên, nhưng rất công-hiệu trong việc phục-hồi mau chóng sức khỏe cho người có thể-xác và tinh-thần bạc-nhược. Chúng tôi muốn nói đến toa thuốc có tên là **Yếu Cốt Thông Dược Tửu**, chuyên trị các bệnh đau lưng nhức mỏi, yếu thận, kém trí nhớ, tinh-thần uể-oải, bạc-nhược.

Sau đây là thành-phần toa thuốc, với tên khoa-học:

1. Lão thực địa 1 lạng *Rehnannia Praeparatus* 40 g
2. Phòng đảng sâm 1 lạng *Radix Codonopsis Sp* 40 g
3. Cam kỷ tử 1 lạng *Lycium Sinense Mill* 40g
4. Bắc đỗ trọng 1 lạng *Eucommia Ulmoides Oliv* 40 g

Xin xem tiếp trang 129